

Điều hành giá xăng dầu ngày 2/10/2023

Loại bài: Tin tức – 5 trang (1.254 chữ) – 03 ảnh – 02 bảng biểu

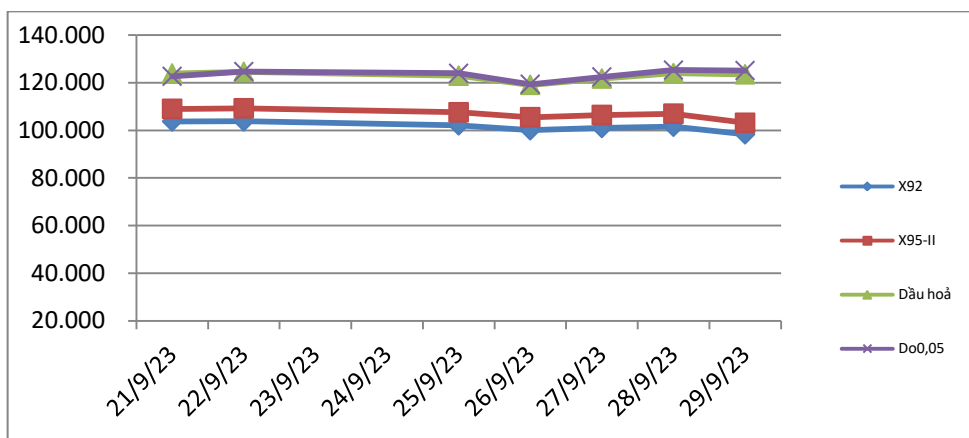


Thị trường xăng dầu thế giới kỳ điều hành lần này (từ ngày 21/9/2023-01/10/2023) chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: Lo ngại về nguồn cung thắt chặt sau khi Saudi Arabia và Nga quyết định cắt giảm sản lượng 1,3 triệu thùng/ngày đến hết tháng 12, dự trữ dầu thô của Mỹ trong tuần trước tiếp tục giảm mạnh, lệnh cấm nhiên liệu của Nga được nới lỏng và các nhà đầu tư lo lắng vấn đề lãi suất tăng cao có thể hạn chế nhu cầu...các yếu tố nêu trên khiến giá xăng dầu từ ngày 21/9 đến 01/10 có biến động tăng giảm đan xen nhưng xu thế chung là giảm.

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa kỳ điều hành giá ngày 21/9/2023 và kỳ điều hành ngày 02/10/2023 là: 101,494 USD/thùng xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5RON92 (giảm 6,456 USD/thùng, tương đương giảm 5,98% so với kỳ trước); 106,833 USD/thùng xăng RON95 (giảm 7,195 USD/thùng, tương đương giảm 6,31% so với kỳ trước); 122,814 USD/thùng dầu hỏa (giảm 1,756 USD/thùng, tương đương giảm 1,41% so với kỳ trước); 123,364 USD/thùng dầu điêzen (giảm 0,694 USD/thùng, tương đương giảm 0,56% so với kỳ trước); 530,451 USD/tấn dầu mazut 180CST 3,5S (giảm 9,362 USD/tấn, tương đương giảm 1,73% so với kỳ trước).

Biến động giá thành phẩm xăng dầu trên thị trường thế giới

21/9/2023 – 01/10/2023



(Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa hai kỳ điều hành)

Kỳ điều hành này, trước diễn biến giá xăng dầu thế giới nêu trên và các quy định hiện hành, Bộ Công Thương quyết định: Không trích lập, dùng chi sử dụng Quỹ BOG đối với 02 mặt hàng xăng, giảm mức chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu điêzen và dầu hỏa, không chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu madút.

Phương án điều hành giá xăng dầu nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động giá xăng dầu thế giới; tiếp tục duy trì mức chênh lệch giá giữa xăng sinh học E5RON92 và xăng khoáng RON95 ở mức hợp lý để khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học theo chủ trương của Chính phủ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu duy trì, cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Trích lập Quỹ BOG: Không trích lập Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

- Chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu: Dừng chi sử dụng Quỹ BOG đối với 02 mặt hàng xăng, giảm mức chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu điêzen từ 300 đồng/lít xuống 285 đồng/lít, giảm mức chi Quỹ BOG đối với dầu hỏa từ 300 đồng/lít xuống 109 đồng/lít, không chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu madút.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc không trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường như sau:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 23.502 đồng/lít (giảm 695 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 1.341 đồng/lít;

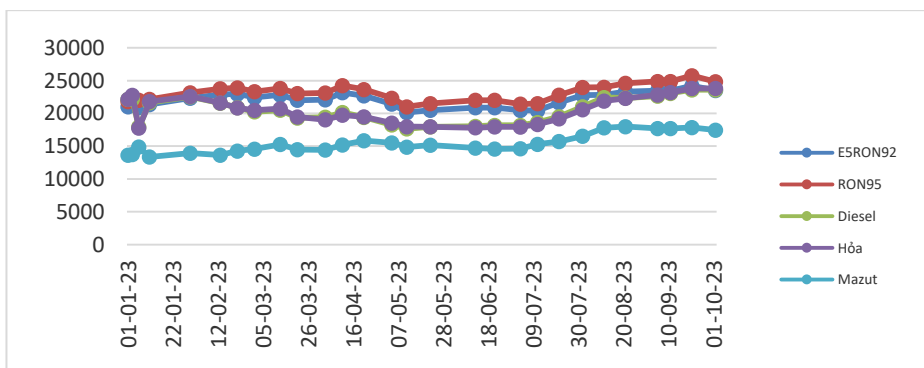
- Xăng RON95-III: không cao hơn 24.842 đồng/lít (giảm 906 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 23.594 đồng/lít (giữ nguyên so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu hỏa: không cao hơn 23.816 đồng/lít (giữ nguyên so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 17.452 đồng/kg (giảm 395 đồng/kg so với giá bán lẻ hiện hành).

Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước 01/01/2023 đến 02/10/2023



3. Thời gian thực hiện

- Không trích lập Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu; dừng chi sử dụng Quỹ BOG đối với 02 mặt hàng xăng, giảm mức chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu điêzen và dầu hỏa, không chi Quỹ BOG đối với mặt hàng dầu madút: Áp dụng từ 16 giờ 00' ngày 02 tháng 10 năm 2023.

- Áp dụng mức giá bán đối với các mặt hàng xăng dầu: do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 16 giờ 00' ngày 02 tháng 10 năm 2023.

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa 02 kỳ điều hành* (21/9/2023 - 02/10/2023)

TT	Ngày	X92	X95	Dầu hoả	Do0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
11	21-9-23	103.740	109.000	123.850	122.680	513.910	24,045.00	24,460.00
10	22-9-23	103.780	109.240	124.550	124.700	524.430	24,045.00	24,530.00
9	23-9-23	-	-	-	-	-	-	-
8	24-9-23	-	-	-	-	-	-	-
7	25-9-23	102.090	107.550	122.940	123.940	527.570	24,120.00	24,535.00
6	26-9-23	100.030	105.490	119.090	119.360	522.270	24,120.00	24,540.00
5	27-9-23	100.980	106.440	121.740	122.450	545.190	24,120.00	24,540.00
4	28-9-23	101.510	106.970	124.010	125.300	549.870	24,120.00	24,560.00
3	29-9-23	98.330	103.140	123.520	125.120	529.920	24,120.00	24,460.00
2	30-9-23	-	-	-	-	-	-	-
1	1-10-23	-	-	-	-	-	-	-
	Bquân	101.494	106.833	122.814	123.364	530.451	24,098.57	24,517.86

** Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).*

*** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.*

**Mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu
từ đầu năm 2023 tới kỳ điều hành lần này**

TT	Kỳ điều hành	Mặt hàng				
		Xăng E5 RON92 (đồng/lít)	Xăng RON95 (đồng/lít)	Dầu Diesel (đồng/lít)	Dầu hỏa (đồng/lít)	Dầu mazut (đồng/kg)
1	03/01/2023	350	400	0	0	100
2	11/01/2023	121	103	0	0	0
3	30/01/2023	850	950	0	0	0
4	13/02/2023	0	0	0	0	0
5	21/02/2023	0	0	0	0	0
6	01/3/2023	0	0	0	0	0
7	13/3/2023	0	0	0	0	0
8	21/3/2023	0	0	0	0	0
9	03/4/2023	0	0	0	0	0
10	11/4/2023	0	0	0	0	300
11	21/4/2023	0	0	0	0	0
12	04/5/2023	0	0	0	0	0
13	11/5/2023	0	0	0	0	0
14	22/5/2023	0	0	0	0	0
15	01/6/2023	0	0	0	0	0
16	12/6/2023	0	0	0	0	0
17	21/6/2023	0	0	0	0	0
18	03/7/2023	0	0	0	0	0
19	11/7/2023	0	0	0	0	0
20	21/7/2023	0	0	0	0	0
21	01/8/2023	0	0	400	300	0
22	11/8/2023	0	0	0	0	150
23	21/8/2023	0	0	0	0	0
24	05/9/2023	0	0	0	0	0
25	11/9/2023	22	14	0	0	27
26	21/9/2023	300	300	300	300	0
27	02/10/2023	0	0	285	109	0